

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ BÌNH AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 461 /TB-UBND

Bình An, ngày 03 tháng 04 năm 2026

### THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT

**Để thực hiện dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng Nâng cấp mở rộng đường ĐT.769 huyện Thống Nhất và Long Thành đoạn qua xã Bình An, tỉnh Đồng Nai.**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 06 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính Phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 5366/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm A, nhóm B, nhóm C trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 3341/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án bồi thường, hỗ trợ,



tái định cư giải phóng mặt bằng nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.769, huyện Thống Nhất và huyện Long Thành;

Căn cứ Quyết định số 5356/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai đối với dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư giải phóng mặt bằng nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.769, huyện Thống Nhất và huyện Long Thành;

Căn cứ Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Trung tâm Phát triển quỹ đất chi nhánh/ khu vực với cơ quan chức năng quản lý đất đai, cơ quan tài chính và cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Văn bản số 3690/UBND-KTN ngày 12/3/2026 của UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Thực hiện Văn bản số 4979/UBND-KTNS ngày 01 tháng 4 năm 2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc tiến độ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án đường ĐT.769.

Theo đề nghị của Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Đồng Nai chi nhánh Long Thành tại Văn bản số 316/ TTPTQĐ.CNLT-BT.N3 ngày 29/01/2026 về việc tổ chức họp dân phổ biến tiếp nhận ý kiến của các hộ dân và ban hành thông báo thu hồi đất dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.769 đoạn qua xã Bình An;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 51/TTr-PKT ngày 02 tháng 04 năm 2026.

### **Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bình An Thông báo như sau:**

#### **1. Thu hồi đất của: Ông (bà) Nguyễn Bảo Luân.**

- Địa chỉ: ấp 3, xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai.
- Diện tích đất dự kiến thu hồi: Khoảng 243,1 m<sup>2</sup>.
- Cắt một phần thửa đất số 32, tờ bản đồ số 59 (tờ bản đồ số 29, xã Bình An cũ).
- Loại đất: ONT+CLN.

- Vị trí, ranh giới thu hồi bản được xác định theo bản đồ địa chính xã Bình An số 2944/2025 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện tháng 12 năm 2025 đã Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký đã kiểm tra nội nghiệp ngày 19/12/2025.

(Lưu ý: Diện tích dự kiến thu hồi trên chỉ mang tính chất tham khảo, Diện tích đất thực tế thu hồi của dự án được xác định theo Biên bản điều tra, khảo sát, ghi nhận hiện

trạng, đo đạc, kiểm đếm, thống kê, phân loại diện tích đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi của Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Đồng Nai chi nhánh Long Thành).

**2. Lý do thu hồi đất:** Để thực hiện dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.769 qua địa bàn xã Bình An, tỉnh Đồng Nai đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai chấp thuận chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 08/12/2021; Quyết định số 5356/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai; Dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế – xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại Điều 79 và đáp ứng điều kiện thu hồi đất quy định tại Điều 80 Luật Đất đai 2024.

**3. Tiến độ thu hồi đất:** Chậm nhất 60 ngày đối với đất nông nghiệp và 120 ngày đối với đất phi nông nghiệp.

Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong khu vực thu hồi đất đồng ý để cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định thu hồi đất trước thời hạn theo quy định thì ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định thu hồi đất mà không phải chờ đến hết hạn theo quy định.

**4. Thời gian điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm:** Thực hiện theo Kế hoạch số 04/KH-TTPTQĐ.CNLT-BT.N3 ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Đồng Nai chi nhánh Long Thành. Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm thông báo cụ thể đến các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan để biết, phối hợp điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm.

**5. Dự kiến kế hoạch di chuyển, bố trí tái định cư:** Kế hoạch di chuyển, bố trí tái định cư cho hộ dân khi thực hiện dự án (nếu có) thực hiện theo Kế hoạch số 04/KH-TTPTQĐ.CNLT-BT.N3 ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Đồng Nai chi nhánh Long Thành về việc thu hồi đất để thực hiện dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.769 qua địa bàn xã Bình An, tỉnh Đồng Nai.

## **6. Tổ chức thực hiện:**

**6.1. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện:**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan gửi Thông báo này đến người có đất thu hồi; tổ chức niêm yết công khai theo quy định tại Điều 87 Luật Đất đai năm 2024.

- Phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội công bố Thông báo thu hồi đất trên cổng thông tin điện tử của xã Bình An trong suốt thời gian bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh biến động thông tin so với thông báo thu hồi đất đã ban hành báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân xã Bình An ban hành thông báo điều chỉnh theo quy định.

**6.2. Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Đồng Nai chi nhánh Long Thành và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện:**

- Thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục thu hồi đất, lập phương án bồi



thường, hỗ trợ, tái định cư theo đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế xã Bình An gửi thông báo thu hồi đất này đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có) đồng thời niêm yết thông báo thu hồi đất này tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bình An, Trung tâm Phục vụ hành chính công và điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi trong suốt thời gian bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Trường hợp không liên lạc được, không gửi được thông báo thu hồi đất cho người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có) thì thông báo trên một trong các báo hàng ngày của trung ương và cấp tỉnh trong 03 số liên tiếp và phát sóng trên đài phát thanh hoặc truyền hình của trung ương và cấp tỉnh 03 lần trong 03 ngày liên tiếp; niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bình An, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi, đăng tải lên cổng thông tin điện tử của xã Bình An trong suốt thời gian bồi thường, hỗ trợ, tái định cư mà không phải gửi thông báo thu hồi đất lại.

**6.3.** Người đang sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có) có trách nhiệm:

- Phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Đồng Nai chi nhánh Long Thành và UBND xã Bình An thực hiện điều tra, khảo sát, ghi nhận hiện trạng, đo đạc, kiểm đếm, thống kê, phân loại diện tích đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Trường hợp người đang sử dụng đất và chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (nếu có) không chấp hành việc điều tra, khảo sát, ghi nhận hiện trạng, đo đạc, kiểm đếm, thống kê, phân loại diện tích đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi thì Nhà nước thực hiện việc kiểm đếm bắt buộc theo quy định của pháp luật.

- Chấp hành quyết định thu hồi đất khi Quyết định thu hồi đất có hiệu lực thi hành và phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được Ủy ban nhân dân xã Bình An phê duyệt được công bố công khai.

Ủy ban nhân dân xã Bình An thông báo để các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan biết và phối hợp thực hiện theo quy định. /.

**Nơi nhận:**

- Như mục 6;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Chánh, Phó Văn phòng HĐND-UBND xã;
- Phòng Văn hóa –Xã hội;
- Phòng Kinh tế (05 bản chính);
- Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Đồng Nai Chi nhánh Long Thành (01 bản chính);
- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Long Thành (01 bản chính);
- Lưu VT.KT (Hợp).



**Hoàng Thị Thùy Trinh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---o0o---

**HỢP ĐỒNG**  
**TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

(Căn cứ theo Mục I-Điểm 3.3-Mẫu số 11/HĐCN-TT04-BTP ngày 13-6-2006)

**Chúng tôi gồm có:**

**BÊN TẶNG CHO** (Sau đây gọi là Bên A):

- Ông: **NGUYỄN BẢO LUÂN**, năm sinh: 1986
- Giấy CMND số: 271 682 526, tại CAT.Đồng Nai
  - Địa chỉ: ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

**BÊN ĐƯỢC TẶNG CHO** (Sau đây gọi là Bên B):

- Ông: **NGUYỄN LUẬN**, năm sinh: 1950
- Giấy CMND số: 272 007 594, tại CAT.Đồng Nai
  - Địa chỉ: ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

**Hai bên đồng ý thực hiện việc tặng cho quyền sử dụng đất theo các  
thỏa thuận sau đây:**

**ĐIỀU 1**

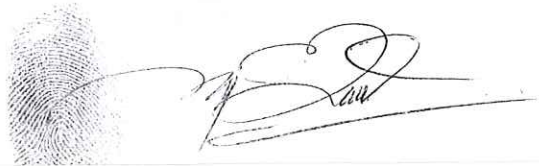
**QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TẶNG CHO**

(Con ruột cho Cha ruột)

Quyền sử dụng đất của Bên A theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: **CD 038585**, do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày: 16/08/2016, Số vào sổ cấp GCN số: CS 02069

**Cụ thể như sau:**

- Thừa đất số: 32 - Tờ bản đồ số: 29
  - Địa chỉ thửa đất: ấp Bàu Lùng, xã Bình An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
  - Diện tích: **1739,6 m<sup>2</sup>** (Một ngàn bảy trăm ba mươi chín phẩy sáu mét vuông)
- Trong đó: Diện tích được cấp: 1739,6 m<sup>2</sup>, Không được cấp: 0 m<sup>2</sup>
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
  - Mục đích sử dụng: + 250 m<sup>2</sup> Đất ở tại nông thôn - Thời hạn sử dụng: Lâu dài  
+ 1489,6 m<sup>2</sup> Đất trồng cây lâu năm - Thời hạn sử dụng: 08/09/2049
  - Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 250,0 m<sup>2</sup>. Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 1489,6 m<sup>2</sup>.  
Những hạn chế về quyền sử dụng đất: Thửa đất có 160,3 m<sup>2</sup> đất thuộc hành lang bảo vệ công trình giao thông đường 769.



**ĐIỀU 2**  
**VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng với giấy tờ về quyền sử dụng đất cho Bên B vào thời điểm: Sau khi Hợp đồng này được hai Bên ký kết và công chứng
2. Bên B có nghĩa vụ thực hiện đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 3**  
**TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ**

Thuế, lệ phí liên quan đến việc tặng cho theo hợp đồng này, do Bên B nộp:

**ĐIỀU 4**  
**PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện đề yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 5**  
**CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN**

Bên A và Bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau:

**1. Bên A cam đoan:**

- Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật; Thửa đất thuộc trường hợp được tặng cho quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật; Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Thửa đất không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;

- Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc; Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

**2. Bên B cam đoan:**

- Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

- Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;

- Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc; Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

Hai Bên sau khi nghe và tự đọc lại, đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này, cùng đồng ý ký tên thực hiện.

Bên A

(Ký và ghi rõ họ tên)

  
Nguyễn Bảo Luân

Bên B

  
Nguyễn Luân

## LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày: 09/02/2017 (Ngày chín tháng hai năm hai nghìn không trăm mười bảy),

Tại Văn phòng Công chứng Dầu Giây-Tỉnh Đồng Nai

Tôi, Đào Mạnh Hùng, Công chứng viên-Văn phòng Công chứng Dầu Giây, Tỉnh Đồng Nai

### CHỨNG NHẬN:

Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất, được giao kết giữa:

**BÊN TẶNG CHO** (Sau đây gọi là Bên A):

Ông: **NGUYỄN BẢO LUÂN**, năm sinh: 1986

- Giấy CMND số: 271 682 526, tại CAT.Đồng Nai
- Địa chỉ: ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

**BÊN ĐƯỢC TẶNG CHO** (Sau đây gọi là Bên B):

Ông: **NGUYỄN LUẬN**, năm sinh: 1950

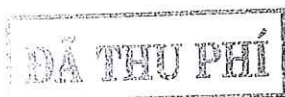
- Giấy CMND số: 272 007 594, tại CAT.Đồng Nai
- Địa chỉ: ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

Tại thời điểm ký kết,

- Mục đích, nội dung của hợp đồng, giao dịch không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội.
- Người tham gia hợp đồng, giao dịch hoàn toàn tự nguyện, có năng lực hành vi dân sự. Đã đọc kỹ, đồng ý toàn bộ nội dung và cùng ký tên, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự chứng kiến của công chứng viên.
- Văn bản công chứng gồm: Bốn bản chính có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bản gồm: Hai tờ, Ba trang (Bao gồm cả Trang Lời chứng của Công chứng viên), giao cho:
  - + BÊN A: Một bản chính
  - + BÊN B: Hai bản chính
  - + Lưu tại Văn phòng Công chứng Dầu Giây: Một bản chính.

Số Công chứng: A12....., Quyền số: 1.....: TP/CC-SCC/HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN



Đào Mạnh Hùng

**GHI CHÚ:** - Lời chứng của Công chứng viên được thực hiện theo quy định tại: Điều 46-Luật Công chứng 2014. Thông tư số: 06/2015 TT-BTP ngày 15-6-2015 của Bộ Tư Pháp.



Số: 1446/CCTT-VPĐK.LT-TTLT

Long Thành, ngày 17 tháng 02 năm 2026

## PHIẾU CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: Trung tâm Phát triển Quỹ đất chi nhánh Long Thành

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Long Thành nhận được Văn bản số 286/TTPTQĐ.CNLT-BT.N3 ngày 26/01/2026 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Đồng Nai chi nhánh Long Thành về việc cung cấp thông tin thửa đất thuộc dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.769 đoạn qua xã Bình An, xã Long Thành tỉnh Đồng Nai.

Qua rà soát cơ sở dữ liệu đang vận hành trên Phân hệ quản lý đất đai, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Long Thành cung cấp thông tin cụ thể như sau:

Tờ bản đồ số 29, thửa đất số 32 diện tích 1739.6m<sup>2</sup> (Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn (250m<sup>2</sup>) + Đất trồng cây lâu năm).

Chủ sử dụng đất: Ông Nguyễn Bảo Luân (địa chỉ: ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai);

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 038585 được Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 16/8/2016.

*(Đính kèm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)*

Theo Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai năm 2025. Điều chỉnh thửa đất số 32 tờ bản đồ số 29 xã Bình An thành thửa đất số 32 tờ bản đồ số 59 xã Bình An.

Trên đây là nội dung cung cấp thông tin của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Long Thành, kính gửi Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai chi nhánh Long Thành được biết./.

Người thực hiện: Cao Trần Thị Bích Thảo.

Người kiểm tra: Nguyễn Tiến Vinh.

**Nơi Nhận:**

-Nhu trên;

-Lưu:VT, tổ TTLT (Thảo2b).



Nguyễn Anh Hòa





Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

**1. Thửa đất:**

- a) Thửa đất số: 32      Từ bản đồ số: 29
- b) Địa chỉ: ấp Bầu Lùng, xã Bình An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
- c) Diện tích: 1.739,6m<sup>2</sup> (bảng chữ: một nghìn bảy trăm ba mươi chín phẩy sáu mét vuông)  
Trong đó: Diện tích được cấp: 1.739,6m<sup>2</sup>      Không được cấp: 0,0m<sup>2</sup>
- d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- đ) Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 250,0m<sup>2</sup>;  
Đất trồng cây lâu năm 1.489,6m<sup>2</sup>
- e) Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài;  
Đất trồng cây lâu năm: Đến ngày 08/09/2049.
- g) Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 230,0 m<sup>2</sup>  
Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 1.489,6 m<sup>2</sup>.

**2. Nhà ở: -/-**

**3. Công trình xây dựng khác: -/-**

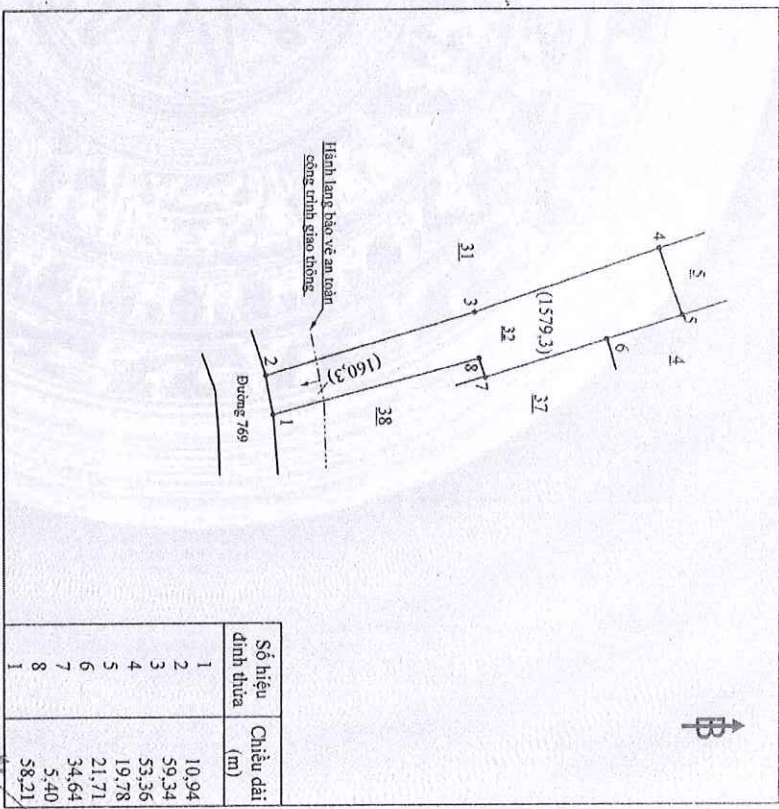
**4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-**

**5. Cây lâu năm: -/-**

**6. Ghi chú:**

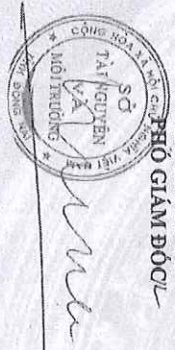
Thửa đất có 160,3m<sup>2</sup> đất thuộc hành lang bảo vệ công trình giao thông đường 769.

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐỒNG NAI**

Đồng Nai, Ngày 14 tháng 8, năm 2016  
**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Ngọc Hưng

Số vào sổ cấp GCN: CS...24.16.1.

**IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận**

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



# GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Ông: Nguyễn Bảo Luân

Năm sinh 1986, CMND số 271682526

Địa chỉ thường trú: ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

CD 038585

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý



263861600642

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.